

Số: 08/2022/QĐST-HNGĐ

Đồng Hỷ, ngày 21 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 206/2021/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T, sinh năm 1983

**Bị đơn:** Anh Đỗ Cao Tr, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Xóm Đ, xã H, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T và anh Đỗ Cao Tr.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về quan hệ vợ chồng:** Chị Trần Thị T và anh Đỗ Cao Tr nhất Tr thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:** Vợ chồng có 02 con chung Đỗ Mạnh H, sinh ngày 17/8/2005 và Đỗ Anh D, sinh ngày 28/9/2009. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận việc nuôi dưỡng con chung như sau:

Anh Đỗ Cao Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Đỗ Mạnh H và Đỗ Anh D cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Chị Trần Thị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo

dục con chung, không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3 Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ :** Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4 Về án phí:** Chị Trần Thị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp và được hoàn trả lại khoản tiền tạm ứng án phí 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005240 ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- UBND xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Châm Thị Vân Khánh**